

Số: 77/2024/QĐST-HNGĐ

K, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024, về việc “Hôn nhân và gia đình”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm 1999;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995;

Đều HKTT, TT: Thôn K1, xã T1, huyện K, tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Phương N, sinh ngày 20/4/2022;

Cháu Nguyễn Minh K2, sinh ngày 01/8/2023;

Người đại diện theo pháp luật cho cháu N, K2 là chị Đặng Thị L và anh Nguyễn Văn T là bố mẹ đẻ của các cháu Nhi, Khôi

Đều ĐKHKTT, TT: Thôn K1, xã T1, huyện K, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị L và anh Nguyễn Văn T.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương N, sinh ngày 20/4/2022 và cháu Nguyễn Minh K2, sinh ngày 01/8/2023 cho chị Đặng Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Phương N, Nguyễn Minh K2 thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Thị L tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét.

Vì lợi ích của con chung, anh T và chị L, cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị Đặng Thị L và anh Nguyễn Văn T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Chị Đặng Thị L và anh Nguyễn Văn T thống nhất để chị Đặng Thị L nộp cả 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Đặng Thị L đã nộp theo biên lai thu số: 0001199 ngày 01/4/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, nên hoàn trả cho chị Linh 150.000đ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh H;
- UBND xã T;
- CCTHADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Ngọc T2